TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: **50**/2018/QĐST-HNGĐ.	*Hà Nội, ngày 06 tháng 9 năm 2018.*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

Căn cứ vào các điều 48,173, 177, 179, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273, điểm c khoản 2 Điều 366 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào khoản 5 Điều 18 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình sơ thẩm ;

Xét thấy : Chị Nguyễn Thùy L và anh Trần Việt A đã được Tòa án triệu tập hợp lệ 2 lần nhưng vẫn vắng mặt không lý do.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 433/2018/TLST-HNGĐ ngày 08/8/2018; Về việc : Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn. Giữa :

Người yêu cầu :

- Chị Nguyễn Thùy L, sinh năm: 1989;

Đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi ở : 930 đường La Thành, phường Giảng Võ, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội.

- Anh Trần Việt A, sinh năm 1985;

Đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi ở : 930 đường La Thành, phường Giảng Võ, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án: Khi có quyết định đình chỉ giải quyết việc dân sự, chị Nguyễn Thùy L và anh Trần Việt A có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại việc dân sự đó.

Về lệ phí: Sung vào công quỹ nhà nước số tiền 300.000 đồng mà chị Trần Việt A đã nộp tạm ứng lệ phí Tòa án tại biên lai số 0008600 ngày 02 tháng 8 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự quận B.

3. Chị Nguyễn Thùy L và anh Trần Việt A có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Ngô Thị Vân

Nơi nhận:
- *Đương sự.*
- *VKSND Quận B.*
- *Chi cục Thi hành án Dân sự Quận B.*
- *Lưu.*